**Phụ lục III**

**Số liệu về tình hình thu thập, bổ sung tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh**

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Thu thập tài liệu của các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thuộc nguồn nộp lưu** | | **Thu thập tài liệu của các cơ quan, tổ chức cấp huyện thuộc nguồn nộp lưu** | | **Ghi chú** |
| **Số lượng phông** | **Số lượng mét** | **Số lượng phông** | **Số lượng mét** |
| 2012 | 01 | 12,7 | 0 | 0 |  |
| 2013 | 02 | 15,1 | 0 | 0 |  |
| 2014 | 01 | 0,3 |  |  |  |
| 2015 | 04 | 21 |  |  |  |
| 2016 | 02 | 69 |  |  |  |
| 2017 | 06 | 9,77 | 10 | 22 |  |
| **Tổng** | **16** | **127,8** | **10** | **22** |  |

***Ghi chú:***

- Năm 2012: Thu thập tài liệu Phông UBND tỉnh năm 2006.

- Năm 2013: Thu thập tài liệu Phông Kho bạc Nhà nước tỉnh; Phông Ban Tổ chức chính quyền.

- Năm 2014:Thu thập tài liệu Phông Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tiền Giang.

- Năm 2015 thu thập tài liệu Phông Ban pháp chế, Phông Sở Nội vụ, Phông Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang, Phông Sở Công nghiệp.

- Năm 2016 thu thập tài liệu của phông Sở Y tế và Phông Sở Tư pháp.

- Năm 2017 thu thập tài liệu của Phông Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Phông BQL Các Khu công nghiệp tỉnh; Phông Sở Giáo dục và Đào tạo; Phông Sở Tài nguyên và Môi trường; Phông Thanh tra tỉnh; Phông Ban Tôn giáo tỉnh; Phông Văn phòng HĐND & UBND huyện Cái Bè; Phông Phòng Nội vụ huyện Cái Bè; Phông Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Cái Bè; Phông Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành; Phông Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Phước; Phông Phòng Kinh tế va Hạ tầng huyện Chợ Gạo; Phông Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Chợ Gạo; Phông Phòng Nội vụ huyện Gò Công Tây; Phông Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện Gò Công Tây; Phông Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gò Công Đông./.